TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐ-HNGĐ	*Hồng Ngự, ngày 16 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con đề ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chị Đỗ Thị Diễm H, Biên B ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2021 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Đỗ Thị Diễm H, sinh ngày 20/9/1997. Địa chỉ: Ấp XChâu, xã XKhánh B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện: Anh Huỳnh Văn Nhựt B, sinh ngày 01/01/1994. Địa chỉ: Ấp XThái, xã XKhánh B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên B ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Diễm H và anh Huỳnh Văn Nhựt B thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Chị Đỗ Thị Diễm H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thị Yến N, sinh ngày 28/11/2016.

+ Anh Huỳnh Văn Nhựt B không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H tự nguyện không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú